

Bản tin này chỉ nhằm mục đích tham khảo, được phát hành định kỳ bởi CTCP Chứng khoán Rông Việt, dành cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng đầu tư vào các quỹ quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). **BẢN TIN THÁNG 7, 2023** Dữ liệu tính đến 30/6/2023

Kinh tế vĩ mô:

- Trong tháng Sáu, xu hướng điều hòa trong điều hành chính sách tiền tệ bắt đầu có dấu hiệu sẽ dừng lại trong thời gian tới dựa trên các dữ liệu kinh tế. Tại Mỹ, lạm phát tiếp tục giảm mạnh, FED ngừng tăng lãi suất sau 10 lần tăng liên tiếp giúp S&P500 ghi nhận tháng tăng mạnh nhất kể từ đầu năm đến nay. Tuy nhiên, FED sau đó đã đưa ra ẩn ý rằng không loại trừ khả năng sẽ có thêm 2 đợt tăng lãi suất nữa trong năm nhằm ổn định kỳ vọng của nền kinh tế. Tại Châu Âu, mặc dù đối mặt với kết quả suy thoái trong Q1/2023, nhưng các ngân hàng trung ương bao gồm (ECB, BoA, Na Uy, Thụy Sĩ) vẫn tiếp tục tăng lãi suất để duy trì áp lực đối lạm phát cao đang có xu hướng giảm. Cam kết thực hiện chính sách tiền tệ siêu nới lỏng, trong khi các ngân hàng trung ương lớn khác thắt chặt, kết hợp với mức định giá hấp dẫn đã giúp chứng khoán Nhật Bản tiếp tục tăng tháng thứ hai liên tiếp. Trong khi đó, chứng khoán Trung Quốc tăng vọt sau khi PBOC giảm lãi suất cơ sở cho vay trung hạn, mặc dù sau đó thị trường nước này đã điều chỉnh, thừa nhận những lo ngại về hiệu quả của các biện pháp kích thích, cũng như triển vọng kinh tế yếu hơn kì vọng.
- Trong nửa đầu năm 2023, nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng chậm trong bối cảnh đầy thách thức. Tuy nhiên, đã có những phát triển tích cực đáng chú ý để xem xét. Lĩnh vực sản xuất hoạt động tốt hơn mong đợi, đóng góp vào tăng trưởng kinh tế cao hơn ước tính là 4,14% YoY trong Quý 2. Ngoài ra, lĩnh vực xây dựng đã có sự cải thiện đáng kể, trong khi dịch vụ bán buôn và bán lẻ duy trì tốc độ tăng trưởng vững chắc là 9,0%. Doanh thu bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ cũng ghi nhận mức tăng đáng kể 10,9% trong 6T2023. Bên cạnh đó, lãi suất giảm, lạm phát được duy trì ổn định và hình thành tổng vốn cố định có dấu hiệu phục hồi tích cực. Bên cạnh những mặt tích cực, nửa cuối năm cũng đặt ra nhiều thách thức, khi sản xuất công nghiệp và doanh số bán lẻ có dấu hiệu sụt giảm. Ngoài ra còn có rủi ro mất giá tiền đồng do chênh lệch lãi suất gia tăng và các yếu tố bên ngoài. Tuy nhiên, có sự lạc quan về tăng trưởng cải thiện trong nửa cuối năm 2023, được hỗ trợ bởi các yếu tố như niềm tin của người tiêu dùng và doanh nghiệp tăng lên, đầu tư công tăng tốc và nền tảng cơ sở hạ tầng thuận lợi trong Q4/2022. Nhìn chung, nền kinh tế Việt Nam đang trải qua cả những động lực tích cực và thách thức, với kỳ vọng sẽ tăng trưởng tốt hơn trong những tháng tới.

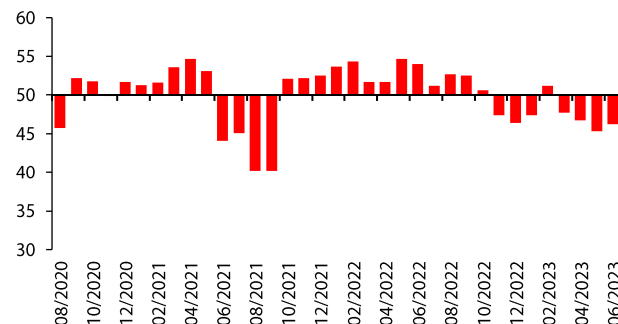
Thị trường chứng khoán tháng Sáu:

- Trong tháng 6, VN Index tăng 4,19% và đóng cửa ở mức 1.120,18. Cụ thể hơn, VNDMID (5,63%) và VN30 (5,33%) dẫn đầu hỗ trợ VN Index, trong khi đà tăng của VNSMALL đã chậm lại với mức tăng 2,03% so với tháng trước đó.
- Nhà đầu tư nước ngoài ghi nhận giá trị bán ròng khiếm tốn 364 tỷ đồng và khiến vị thế ròng từ đầu năm của nhóm này rơi xuống dưới vùng bán -308 tỷ đồng. Tài nguyên cơ bản và Dịch vụ tài chính là hai nhóm ngành hút ròng nhiều nhất.
- Áp lực bán ròng của nhóm ETF nội và ngoại vẫn áp đảo lực mua, khiến cho dòng vốn ròng qua kênh này đạt mức - 5.6 triệu USD trong tháng 6.
- Trong số các ngành dựa trên GICS, có chín ngành có lợi nhuận dương, trong đó 5/10 ngành vượt trội so với VN-Index. Vật liệu (+16,53%) dẫn đầu tháng, trong khi Tiện ích (-1,78%) là nhóm đi sau, đóng góp nhiều nhất vào sự suy giảm của VN-Index.

FPT – Cập nhật KQKD 5T-2023

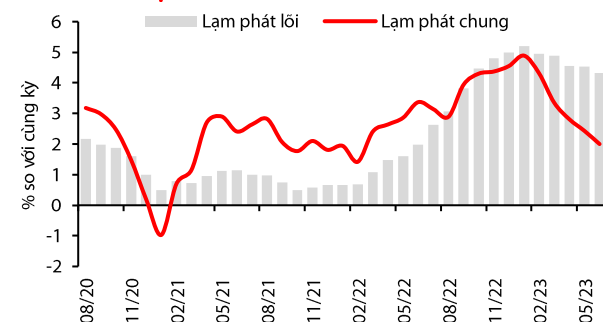
- Về mảng dịch vụ CNTT toàn cầu, doanh thu tăng +32% YoY, đi kèm với PBT tăng +29% YoY. Nhu cầu chuyển đổi kỹ thuật số tại Nhật Bản vẫn rất mạnh mẽ, dẫn đến

Hình 1: PMI Việt Nam



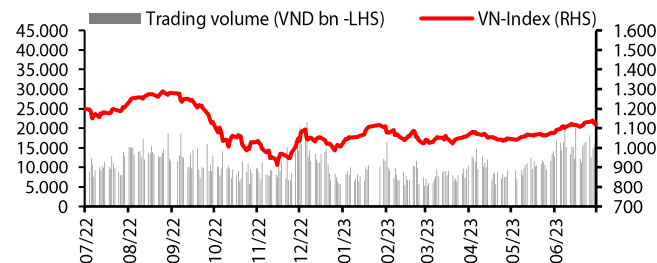
Nguồn: Bloomberg, CTCK Rông Việt

Hình 2: CPI Việt Nam



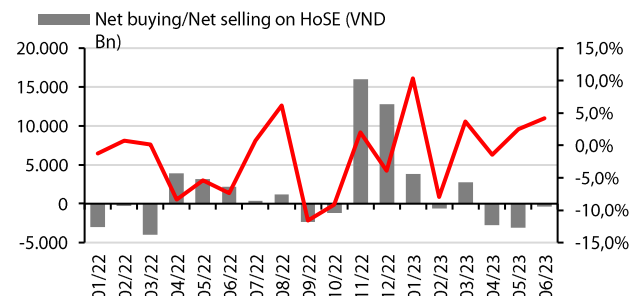
Nguồn: Bloomberg, CTCK Rông Việt

Hình 3: Diễn biến VN-Index



Nguồn: Bloomberg, CTCK Rông Việt

Hình 4: Mua ròng của khối ngoại (khớp lệnh) và diễn biến của VN-Index theo tháng

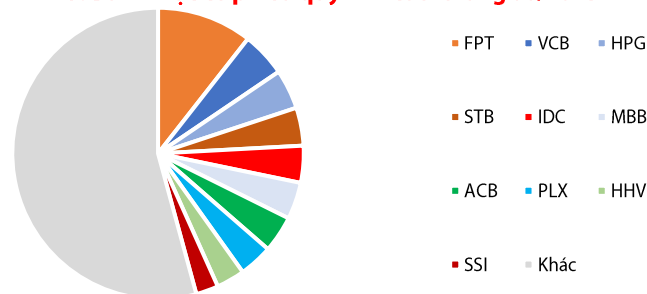


Nguồn: Finpro, CTCK Rông Việt

tăng trưởng thị trường +41% YoY trong 5T-2023. Thị trường Nhật Bản và APAC hoạt động tốt (+ 50% YoY), bù đắp cho sự tăng trưởng chậm hơn ở thị trường Mỹ (+ 15% YoY). Doanh thu DX tăng 38% YoY, chiếm 42% doanh thu gia công phần mềm.

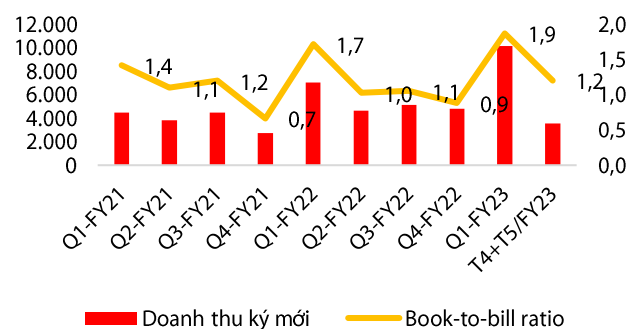
- Doanh thu mới ký kết có mức tăng trưởng bền vững +35% YoY, cho thấy nhu cầu lành mạnh đối với các dịch vụ CNTT toàn cầu. Tỷ lệ sổ sách trên hóa đơn đạt 1,5 lần trong 5 tháng năm 2023. Biên lợi nhuận PBT cho phân khúc này là 16,2% trong 5T-2023, giảm nhẹ 30 bps YoY.
- Về dịch vụ CNTT trong nước, lĩnh vực Viễn thông có mức tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận vừa phải lần lượt là 10% YoY và 6% YoY. Điều này được kỳ vọng khi thị trường băng thông rộng cố định gần bão hòa. Tỷ lệ thâm nhập Internet và băng rộng cố định FTTH của Việt Nam đã vượt qua các nước đang phát triển, lần lượt đạt 77,1% và 78,59% vào tháng 6/2023.
- Truyền hình trả tiền và dịch vụ viễn thông B2B thúc đẩy tăng trưởng doanh thu với mức tăng hai con số. Truyền hình trả tiền được hưởng lợi từ đăng ký và quảng cáo, trong khi các kênh thuê riêng và dịch vụ DC hỗ trợ phân khúc Viễn thông B2B.
- Biên EBT cho 5T-2023 giảm 70 bps YoY xuống còn 19,5% do chi phí đầu tư cao để mua bản quyền phát sóng. Tuy nhiên, biên EBT của ngành được cải thiện trong 2 tháng đầu quý 2-2023, đạt 20,2% so với mức 19,1% trong quý 1-2023.

Hình 5: Danh mục cổ phiếu quỹ ENF cuối tháng 06/2023



Nguồn: Quỹ ENF, CTCK Rồng Việt

Hình 6: Tỷ lệ doanh thu ký mới / doanh số ghi nhận duy trì trên 1



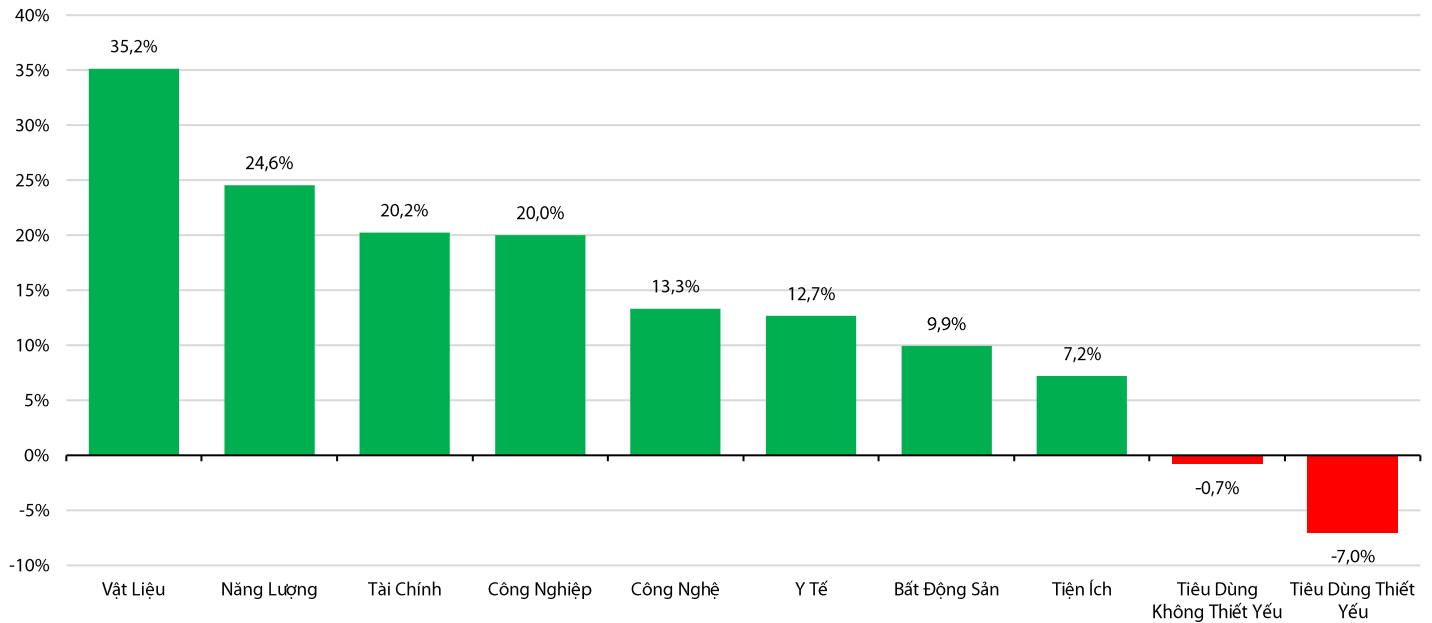
Nguồn: MBB, CTCK Rồng Việt

Định giá nhóm ngành (tại ngày 30/06/2023)

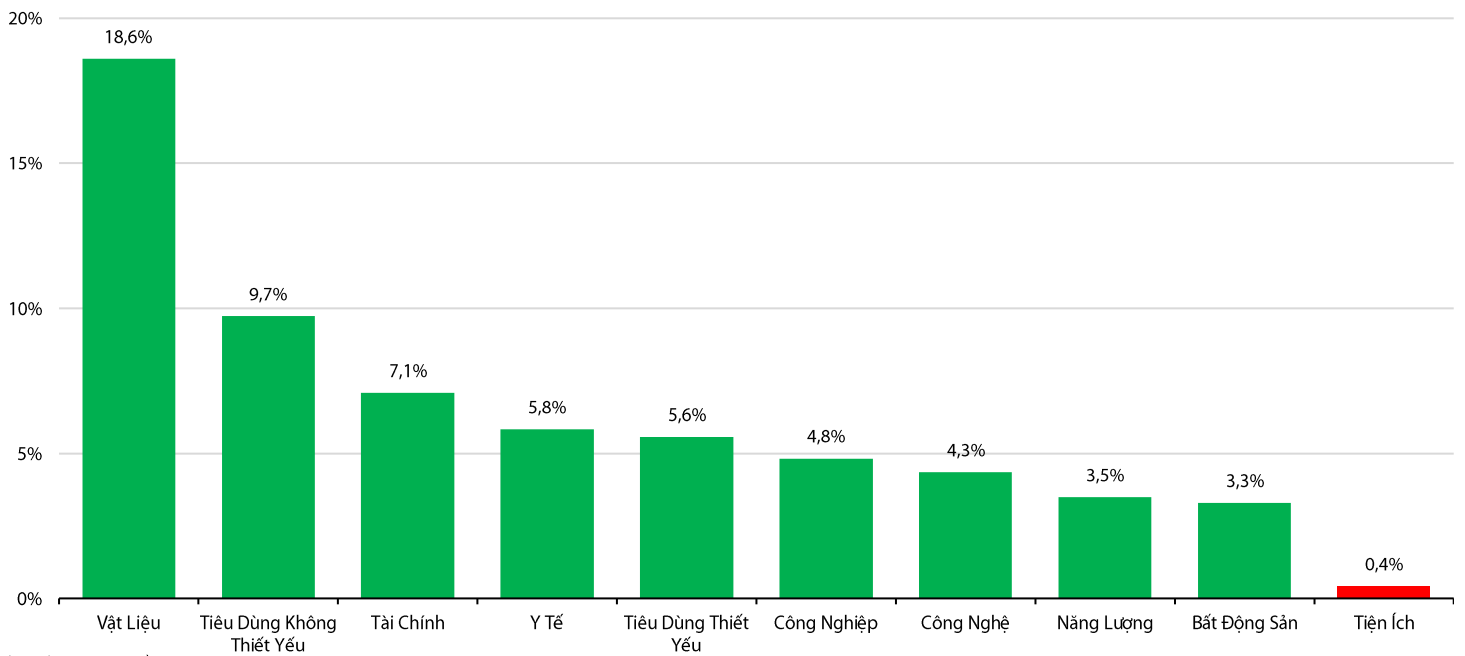
	%1T	%3T	%YTD	P/E cơ bản	P/B	ROE	ROA	Tỷ suất cổ tức (%)	Tăng trưởng LNTT (YoY, %)	Tăng trưởng EPS (YoY, %)
Dầu khí	0,90%	10,56%	-21,39%	8,39	1,22	13,93%	8,06%	4,76%	-15,83%	8,15%
Nguyên vật liệu	11,31%	20,33%	-34,79%	23,65	1,31	8,00%	5,81%	8,07%	-22,35%	24,56%
Công nghiệp	2,63%	8,08%	-22,78%	15,56	1,71	14,38%	9,02%	5,91%	-215,49%	67,30%
Hàng Tiêu dùng	2,60%	-0,79%	-23,62%	18,58	2,30	16,92%	10,37%	4,43%	-66,77%	40,35%
Dược phẩm và Y tế	9,96%	21,08%	-4,68%	14,03	1,71	18,33%	13,39%	4,09%	-16,45%	40,67%
Dịch vụ Tiêu dùng	3,40%	7,46%	-28,78%	0,00	3,41	5,08%	0,78%	4,64%	146,02%	170,38%
Viễn thông	1,71%	10,96%	-25,37%	29,83	2,38	8,83%	2,76%	0,00%	-11,37%	-14,70%
Tiện ích Cộng đồng	1,12%	0,49%	-3,32%	11,70	1,78	19,99%	12,70%	4,15%	44,60%	25,85%
Tài chính	1,96%	6,26%	-43,97%	16,48	1,55	11,37%	4,25%	3,80%	83,70%	28,15%
Ngân hàng	5,04%	5,40%	-8,64%	8,91	1,56	19,30%	1,72%	0,00%	459,32%	-3,53%

Nguồn: Finpro, CTCK Rồng Việt

Hiệu suất các ngành phân ngành theo Bloomberg – năm 2023



Hiệu suất các ngành phân ngành theo Bloomberg – Trong tháng 6/2023



Nguồn: Bloomberg, CTCK Rong Việt

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam ("Quỹ ENF")

Mục tiêu

Mục tiêu của Quỹ ENF hướng đến việc gia tăng một cách ổn định và bền vững vốn đầu tư thông qua đa dạng hoá các tài sản trong danh mục bao gồm cổ phiếu, trái phiếu, và tiền gửi ngân hàng,

Quỹ phân bổ tài sản một cách chủ động & linh hoạt nhằm tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan,

Nhận định

Kể từ khi thành lập quỹ tới 30/06/2023. Quỹ ENF diễn biến tốt hơn so với một số kênh đầu tư khác như tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn trên 12 tháng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm và thị trường chứng khoán Việt Nam. Quỹ ENF cũng có mức sụt giảm tối đa (-23,2%) và mức sụt giảm bình quân (-8,7%) thấp hơn của chỉ số VNIndex (lần lượt -45,3% và -13,5%) trong cùng thời kì, Năm 2022. Quỹ ENF giảm -14,69%, nhẹ hơn mức giảm của thị trường chung (-32,8%). Sau 6T2023, quỹ ENF tăng 6,12% trong khi VN-Index tăng 11,23%. Chúng tôi kì vọng danh mục cổ phiếu có tính chọn lọc và được đa dạng hóa hợp lý, bao gồm các doanh nghiệp đầu ngành trong lĩnh vực công nghệ, bán lẻ, công nghiệp và tiêu dùng, quỹ ENF sẽ duy trì hiệu suất tốt và tăng trưởng ổn định hơn thị trường chứng khoán.

Đặc điểm chính

Ngày thành lập	25/03/2014	Thông báo kết quả	Thứ 2 & Thứ 5 (T+1)
Tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ	197,1 tỷ đồng	Thời gian thanh toán cho NĐT	Ngày T+3
Tần suất giao dịch	Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần (ngày T)	Mức đầu tư tối thiểu	1,000,000 đồng
Thời điểm đóng sổ lệnh	Trước 10,30 sáng thứ 3 & thứ 5 (T-1)	Ngân hàng giám sát	Ngân hàng TNHH MTV HSBC VN

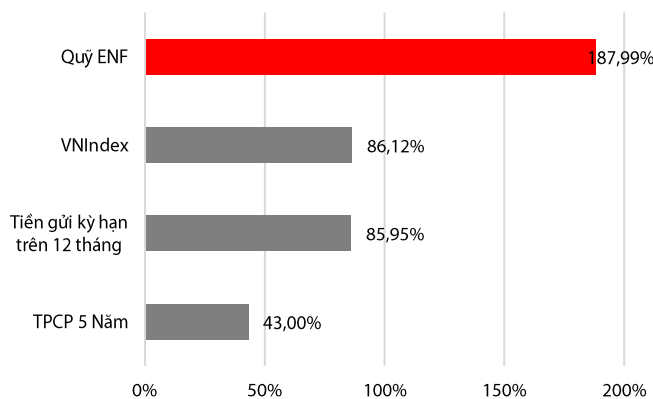
Nguồn: EIFMC

Lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF và các tài sản khác (%) ()**

Kể từ lúc thành lập quỹ ENF	Quỹ ENF	VNIndex	TPCP 5 Năm	Tiền gửi kỳ hạn trên 12 tháng
Lợi nhuận tích lũy	187,99%	86,12%	43,00%	85,95%
Lợi nhuận hàng năm	12,09%	6,93%	3,93%	6,92%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

Diễn biến lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF so với các tài sản khác ()**



Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

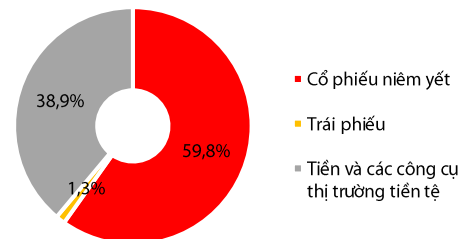
Các khoản phí

Phí phát hành	Không quá 3% (do ĐLPP ấn định)
Phí quản lý thường niên	1,5%/năm tính trên giá trị tài sản ròng của Quỹ
Phí lưu ký, giám sát và dịch vụ đại lý chuyển nhượng & chi phí khác	Không quá 0,25%/năm tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ

Nguồn: EIFMC



Phân bổ tài sản



Nguồn: EIFMC

(* Dữ liệu trước tháng 03/2021 được tính dựa trên tiền gửi trung bình kỳ hạn 12 tháng trở lên do NHNN công bố hàng tuần, Dữ liệu kể từ tháng 03/2021 được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB, (***) Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ để hiện kết quả đầu tư tương lai của các quỹ hay của EIFMC, Việc đầu tư vào các quỹ đầu tư chứng khoán chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả khả năng mất số vốn đầu tư ban đầu, Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định mua chứng chỉ quỹ,

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

6 Quỹ PRUlink

6 Quỹ PRUlink được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các Hợp đồng Bảo hiểm liên kết đơn vị do Prudential Việt Nam cung cấp, với mục tiêu nhằm tạo ra thu nhập và sự tăng trưởng vốn từ trung đến dài hạn cho Bên mua bảo hiểm đã ký kết hợp đồng này với Prudential Việt Nam và không áp dụng cho các đối tượng khác, 6 Quỹ này được thiết kế dành cho những khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro từ thấp đến cao tương ứng với chính sách đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định (như tiền gửi ngân hàng...) đến sự tăng trưởng vốn cao (như cổ phiếu...),

Tỷ suất lợi nhuận ròng các quỹ PRUlink (%)

Năm	PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam	PRUlink Tăng Trưởng	PRUlink Cân Bằng	PRUlink Bền Vững	PRUlink Trái Phiếu Việt Nam	PRUlink Bảo Toàn	Lãi suất tiền gửi 3 tháng	Lãi suất tiền gửi trên 12 tháng	Lợi nhuận TPCP Việt nam 5 năm	VNIndex
2018	-9,22%	-4,52%	-1,51%	1,39%	5,63%	4,74%	4,41%	6,90%	4,31%	-9,32%
2019	9,75%	10,56%	10,98%	11,41%	12,19%	5,50%	5,30%	6,93%	4,46%	7,67%
2020	16,38%	16,02%	14,69%	12,48%	9,01%	5,55%	4,48%	7,09%	1,92%	14,87%
2021	39,96%	28,54%	20,81%	13,34%	2,98%	4,19%	3,39%	6,20%	1,17%	35,73%
2022	-23,77%	-17,58%	-13,29%	-8,93%	-1,99%	4,82%	3,73%	5,74%	0,86%	-32,78%
6M2023	8,67%	10,76%	12,18%	13,63%	15,85%	3,45%	2,72%	4,59%	2,34%	11,50%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

Chú thích:

- Lợi nhuận các quỹ được tính tại ngày công bố NAV, Lợi nhuận này có thể khác với lợi nhuận được tính tại ngày cuối tháng, Tỷ suất lợi nhuận ròng của các Quỹ PRUlink 6 tháng năm 2023 chưa được kiểm toán, được cung cấp bởi EIFMC và CTCK Rông Việt và có thể được điều chỉnh vào thời điểm cuối năm tài chính, Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ cho kết quả đầu tư tương lai, Khách hàng được hưởng kết quả đầu tư đồng thời chịu mọi rủi ro tương ứng và nên tham khảo điều khoản và điều kiện về các sản phẩm bảo hiểm để biết thêm thông tin,
- Lãi suất tiền gửi 3 tháng là trung bình của lãi suất yết giá của ba ngân hàng quốc doanh niêm yết tại thời điểm gia hạn (không bao gồm Vietcombank trong giai đoạn 2015 – 2017 do thiếu dữ liệu), dữ liệu lãi suất tiền gửi trên 12 tháng trước tháng 3/2021 được tính bằng trung bình lãi suất NHNN công bố hàng tuần và kể từ tháng 03/2021 sẽ được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB, và lợi nhuận trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm do CTCK Rông Việt tính toán sau khi lựa chọn ngẫu nhiên trong số trái phiếu Chính phủ Việt Nam có kỳ hạn bằng (hoặc gần nhất) 5 năm,

Nhận định chung

- Tính chung cho giai đoạn 5 năm vừa qua từ 2018 đến 2022, tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy của tất cả các PRUlink đạt mức tăng đáng kể, dao động từ 23,71% đến 31,3%, trong đó Quỹ PRUlink Cân Bằng có mức tăng cao nhất với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 31,3%, quỹ PRUlink Bền Vững có mức tăng cao thứ hai với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 31,16%,
- Quỹ trái phiếu Việt Nam PRUlink ghi nhận kết quả tốt nhất sau 6T2023 với 15,85%, tiếp theo là Quỹ PRUlink Ổn định (13,63%) và Quỹ PRUlink cân bằng (12,18%). PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam (8,67%), PRUlink Bảo Toàn (3,45%), PRUlink Tăng Trưởng (10,76%) có hiệu suất thấp hơn hiệu suất thị trường chứng khoán Việt Nam (VN-Index, 11,5%) trong cùng kỳ.

ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI QUỸ ENF

Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI (SSI)

Điện thoại: (84-28) 3824 2897

Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS

Việt Nam (KIS)

Điện thoại: (84-28) 3914 8585

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rống

Việt (VDSC)

Điện thoại: (84-28) 6299 2006

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng

TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS)

Điện thoại: (84-24) 3936 6426

Công ty Cổ phần Chứng khoán

VNDIRECT (VNDS)

Điện thoại: (84-24) 3972 4568

Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng

Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)

Điện thoại: (84-24) 3935 2722

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản

Việt (VCSC)

Điện thoại: (84-28) 3914 3588

GHI CHÚ QUAN TRỌNG

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng để công bố, lưu hành, tái bản hoặc phân phối một phần hoặc toàn bộ cho bất kỳ ai khác nếu không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rống Việt (VDSC) và Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC), Những thông tin tại Trang 1 và 2 của Bản tin này do VDSC tổng hợp và trình bày trên cơ sở quan điểm cá nhân của người phân tích sau khi đã thực hiện sự cẩn trọng thẩm định, đánh giá nguồn tin từ thị trường và các bên khác để thông tin không bị sai sự thật hoặc gây hiểu lầm khi công bố, mặc dù vậy, VDSC và EIFMC không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của những thông tin đó, Những nhận định và dự tính trong bản tin này có thể thay đổi mà không cần báo trước, Các dự đoán, dự báo về nền kinh tế, thị trường chứng khoán hay các xu hướng thị trường mà chúng tôi đề cập tới không nhất thiết là căn cứ thể hiện dự định đầu tư hoặc chỉ dẫn tương lai hoạt động của chúng tôi,

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng của EIFMC, bao gồm nhưng không giới hạn các nhà đầu tư vào Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (Quỹ ENF) và các quỹ bảo hiểm liên kết đơn vị của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam do EIFMC đang quản lý, Những thông tin cung cấp không phải là một lời đề nghị hay lời kéo đầu tư vào Quỹ ENF hay quỹ liên kết đơn vị, và không một thông tin nào trong bản tin này được diễn giải như sự khuyến nghị giao dịch bất kỳ sản phẩm đầu tư nào của VDSC hay của EIFMC, Các biểu đồ trình bày hay chứng khoán được đề cập trong bản tin chỉ nhằm mục đích minh họa, không được hiểu là lời khuyên hoặc tư vấn để giao dịch chứng khoán đó, mặc dù danh mục đầu tư các quỹ của EIFMC có thể tùy từng thời điểm ngẫu nhiên bao gồm những chứng khoán nêu trong bản tin,

Các tài liệu quỹ như Điều lệ và Bản Cáo bạch Quỹ ENF luôn được cung cấp trên trang điện tử EIFMC hoặc tại các đại lý phân phối được chỉ định và tài liệu quỹ liên kết đơn vị được cung cấp bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam, Tất cả các giao dịch chứng chỉ quỹ được thực hiện theo cách thức mô tả trong tài liệu quỹ, Chứng chỉ Quỹ ENF không được bán cho các nhà đầu tư quốc tịch Mỹ, Các nhà đầu tư cần đọc kỹ tài liệu quỹ trước khi quyết định đặt lệnh mua chứng chỉ quỹ, Việc đầu tư vào quỹ không phải là tiền gửi, tiền tiết kiệm hay nghĩa vụ cam kết hoặc đảm bảo bởi công ty quản lý quỹ và các đơn vị liên quan, Đầu tư vào chứng chỉ quỹ có khả năng chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả việc mất số tiền gốc đã đầu tư, Kết quả đầu tư trong quá khứ không phải là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư trong tương lai của bất kỳ quỹ nào hay của EIFMC, Giá trị quỹ và thu nhập tích lũy từ chứng chỉ quỹ nếu có, có thể tăng hoặc giảm, Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định đầu tư vào bất kỳ quỹ nào,

VDSC là một công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, thực hiện dịch vụ cung cấp bản tin này, EIFMC là một công ty thuộc Tập đoàn Prudential plc của Anh Quốc, EIFMC và Tập đoàn Prudential plc không phải là công ty liên kết dưới bất kỳ hình thức nào với Prudential Financial Inc một công ty có trụ sở chính tại Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ và Công ty Prudential Assurance Company, một công ty con của Tập đoàn M&G plc, được thành lập tại Vương quốc Anh,